

Bản án số: 216/2021/HSST
Ngày 21 - 12 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông **Trần Trung Trực**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Ngô Thị Yên**
2. Ông **Nguyễn Hữu Độ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thịnh Quang Trung** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện ĐA.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Ngọc Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 232/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1983 tại Hà Nội; giới tính: nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn 6, xã NH, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Thạch Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2016; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 600676/2021/PV06 ngày 27/09/2021 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án: Ngày 20/4/2007, Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 15 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Bản án số 30/2007/HSST, đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 06/9/2021 đến ngày 12/9/2021, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 05/9/2021, Tổ công tác liên ngành huyện ĐA làm

nhệm vụ tại chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid-19 trên trục đường Quốc lộ 3 thuộc thôn DN, xã ML, huyện ĐA, TP Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Trọng M (Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Thôn 6, NH, GL, Hà Nội) đang điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, không đeo biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn Đ 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng có chứa tinh thể màu trắng, đấu tranh tại chỗ Đ khai nhận là ma túy đá.

Ngoài ra tạm giữ:

+ Của Nguyễn Văn Đ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, không đeo biển kiểm soát, số máy: 5753973, số khung: 783898; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu H lắp sim số thuê bao 0969883383 và số tiền 230.000 đồng.

+ Của Nguyễn Trọng M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim số thuê bao 0961927268; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu ghi, lắp sim số thuê bao 0989857272 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 Plus màu bạc, lắp sim số thuê bao 0968790616

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng, đưa hai đối tượng về Trụ sở Công an xã ML, huyện ĐA tiếp tục điều tra làm rõ.

Phòng kỹ thuật hình sự (PC 09)- Công an thành phố Hà Nội đã có kết luận số 6698/KLGD-PC09 ngày 13/9/2021, như sau: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc (để trong 01 túi nilon, thu giữ của Nguyễn Văn Đ) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,117 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Trọng M khai nhận: trưa ngày 05/6/2021, M nhờ Đ chở M đến nhà nghỉ Phương Châm thuộc xã ML, huyện ĐA để M lấy xe máy đang gửi tại nhà nghỉ Phương Châm. Trước khi đi, Đ lấy 01 túi nilon bên trong có 01 gói giấy bạc chứa ma túy đá giấu vào bao thuốc lá Thăng Long cất vào túi quần rồi đi đến đón M. Khi cả hai đi đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 ở khu vực thôn DN, xã ML thì bị lực lượng làm nhiệm vụ tại chốt kiểm soát kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Mục đích Đ cất giấu và mang theo ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác. Việc Đ cất giấu ma túy, M không biết.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Đ khai nhận khoảng 03 tháng trước, Đ đi một mình đến khu vực thị trấn Yên Viên, huyện GL, TP Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông đứng ven đường 01 túi ma túy “đá” với giá 100.000 đồng. Mua xong, Đ mang về nhà sử dụng một phần, số ma túy còn lại, Đ cất giấu để sử dụng dần. Trước khi đi đón M, lấy số ma túy còn lại cho vào bao thuốc lá để khi nào xong việc sẽ sử dụng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, do Đ khai không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, không đeo biển kiểm soát, số máy: 5753973, số khung: 783898, quá trình điều tra xác định: bà Nguyễn Thị

B (mẹ của Đ) cho Đ tiền mua chiếc xe trên để sử dụng làm phương tiện chở hàng kiếm sống trong chợ NH, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa Đ ký chủ sở hữu. Bà B và Đ có nguyện vọng xin lại chiếc xe trên. Ngày 12/11/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho Nguyễn Văn Đ.

Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Trọng M, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án. Ngày 12/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả các tài sản trên cho Nguyễn Trọng M.

Tại bản Cáo trạng số 217/CT-VKSĐA ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự. *Xử phạt:* bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ vì bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kèm sim và 230.000 đồng thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17h45' ngày 05/9/2021 tại khu vực thôn Du Nội, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,117 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:..

c) .. *Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

[2] Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó đối với người sử dụng và cộng đồng, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh, bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do nghiện ma túy nên vẫn cố tình phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án nhưng đã được xóa.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung với mức hình phạt thấp hơn như Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,107 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trừ trích mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá trắng long màu vàng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản đã thu giữ của bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 230.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/9/2021 đến ngày 12/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng, án phí:

- Căn cứ Điều 47, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone và 230.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Đ.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,107 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trừ trích mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá trắng long màu vàng và 01 sim điện thoại.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/11/2021 giữa Công an huyện ĐA, Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA ngày 22/11/2021 của Công an huyện ĐA).

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã NH, H.GL;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Trần Trung Trực

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

